

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

“Nghiên cứu đặc điểm kiến tạo và tác động của hoạt động nhân sinh có khả năng làm thay đổi trường ứng suất kiến tạo liên quan với độ nguy hiểm động đất vùng biển từ Tuy Hòa tới Vũng Tàu”

Mã số: KC09.38/16-20

Thuộc:

- Chương trình KH&CN trọng điểm cấp quốc gia KC09.38/16-20

“Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển”

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Xác định được đặc điểm địa chấn kiến tạo của vùng biển từ Tuy Hòa tới Vũng Tàu;

- Đánh giá được tác động của hoạt động nhân sinh có khả năng làm thay đổi trường ứng suất kiến tạo của khu vực nghiên cứu;

- Đề xuất giải pháp giảm thiểu tác động của hoạt động nhân sinh làm thay đổi trường ứng suất kiến tạo khu vực nghiên cứu.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: **TS. Đỗ Văn Lĩnh**

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Liên đoàn bản đồ Địa chất miền Nam, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam

5. Tổng kinh phí thực hiện:

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH:

Kinh phí từ nguồn khác:

6650 triệu đồng.

6650 triệu đồng.

0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: 18 tháng

+ Bắt đầu: tháng 6/2019

+ Kết thúc: tháng 11/2020

- Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền: 22 tháng (gia hạn thêm 4 tháng).

+ Bắt đầu: tháng 6/2019

+ Kết thúc: tháng 3/2021

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác	Chức danh trong đề tài
1	Đỗ Văn Lĩnh	TS	Liên đoàn Bản đồ Địa chất miền Nam	Chủ nhiệm
2	Thái Anh Tuấn	TS	Viện Vật lý Địa cầu	Thành viên chính
3	Thái Quang	ThS	Liên đoàn Bản đồ Địa chất miền Nam	Thành viên chính
4	Vũ Trọng Tấn	ThS	Liên đoàn Bản đồ Địa chất miền Nam	Thư ký khoa học
5	Nguyễn Lợi Lộc	ThS	Liên đoàn Bản đồ Địa chất miền Nam	Thành viên chính
6	Đình Quốc Văn	ThS	Viện Vật lý Địa cầu	Thành viên chính
7	Nguyễn Thị Thu Thủy	ThS	Liên đoàn Bản đồ Địa chất miền Nam	Thành viên chính
8	Nguyễn Xuân Huy	TS	Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh	Thành viên chính
9	Lê Văn Dũng	TS	Viện Địa Vật lý Ứng Dụng	Thành viên chính
10	Cao Đình Trọng	TS	Viện Địa Vật lý Ứng Dụng	Thành viên chính

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo “Đặc điểm địa chấn kiến tạo và cơ chế phát sinh động đất khu vực biển từ Tuy Hòa tới Vũng Tàu”		Đạt			Đạt			Đạt	
2	Báo cáo “Mức		Đạt			Đạt			Đạt	

	độ ảnh hưởng và tác động của hoạt động nhân sinh tới sự phân bố trường ứng suất kiến tạo khu vực biển từ Tuy Hòa tới Vũng Tàu”								
3	Báo cáo “Giải pháp giảm thiểu tác động của hoạt động nhân sinh tới sự phân bố trường ứng suất kiến tạo khu vực biển từ Tuy Hòa tới Vũng Tàu”		Đạt			Đạt			Đạt
4	Bản đồ nguồn phát sinh động đất vùng biển từ Tuy Hòa đến Vũng Tàu tỷ lệ 1/250.000		Đạt			Đạt			Đạt
5	Bản đồ địa chấn kiến tạo vùng biển từ Tuy Hòa tới Vũng Tàu tỷ lệ 1/250.000		Đạt			Đạt			Đạt
6	Bản đồ độ nguy hiểm động đất vùng biển từ Tuy Hòa tới Vũng Tàu tỷ lệ 1/250.000		Đạt			Đạt			Đạt
7	Bản đồ phân bố ứng suất do tác động của hoạt động nhân sinh vùng biển từ Tuy Hòa tới Vũng Tàu tỷ lệ 1/250.000		Đạt			Đạt			Đạt
8	5 mặt cắt địa		Đạt			Đạt			Đạt



chất, địa vật lý, địa động lực, tỷ lệ 1/250.000 và 6 mặt cắt địa chấn nông phân dải cao đo bổ sung tỷ lệ 1/100.000 (theo tài liệu địa chấn nông, phân giải cao, trọng lực, địa chấn lỗ khoan đo bổ sung)									
---	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Đề tài KC09.38/16-20 đã đưa ra các đề xuất, giải pháp giảm nhẹ tai biến địa chất do hoạt động nhân sinh như khai thác dầu khí, mỏ âm, ngầm xuống lòng đất, công trình ngầm, công trình tải trọng lớn vượt sức chịu đựng sức bền đất đá; các hồ chứa có cột nước lớn đủ mức biến đổi ứng suất xung quanh gây giải phóng năng lượng tích lũy ứng suất sớm hơn bình thường (bất thường) tạo chấn động (tạm gọi là động đất kích thích).

Xây dựng hệ phương pháp nghiên cứu, dự báo, đánh giá tác động của hoạt động nhân sinh gây tai biến địa chất trong giai đoạn tiền khả thi, khả thi và vận hành.

Mô hình hóa xu hướng trượt gây động đất kích thích bằng ứng dụng và cải tiến các mô hình của thế giới cho phù hợp với tình hình khu vực nghiên cứu, khắc phục những hạn chế và giả thiết điều kiện đầu vào.

3. Về hiệu quả kinh tế - xã hội của nhiệm vụ:

Phục vụ trực tiếp công tác điều tra cơ bản về địa chất

Trực tiếp hỗ trợ “xác định hiện trạng môi trường địa chất và dự báo các tai biến địa chất” theo chuẩn quốc gia QCVN:49/2012/BTNMT.

Trực tiếp đóng góp cho việc quy hoạch, quản lý xây dựng công trình, góp phần quy hoạch – phát triển bền vững kinh tế xã hội vùng biển từ Tuy Hòa tới Vũng Tàu.

Đóng góp cho công tác bảo vệ môi trường, phòng tránh tai biến địa chất bị cường hóa, bất thường do tác động quá mức của hoạt động nhân sinh.

Đóng góp luận cứ thực tế và khoa học cho ngành khai khoáng, thủy điện giảm thiểu rủi ro, giảm giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu rộng.

Mạng trạm, số liệu quan trắc động đất sẽ được sử dụng lâu dài, phục vụ trực tiếp cho công tác giám sát động đất, đảm bảo hoạt động an toàn, ứng phó, cảnh báo động đất, động đất kích thích và sóng thần cho Viện Vật lý Địa cầu.

Nâng cao nhận thức về tai biến địa chất nhân sinh.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do:.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



TS. Đỗ Văn Lĩnh

LIÊN ĐOÀN BẢN ĐỒ ĐỊA CHẤT MIỀN NAM
KT. LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG
PHÓ LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



KS. Trần Ngọc Khai